



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016
2. Thông qua báo cáo của Ban Tổng giám đốc năm 2016
3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016
4. Báo cáo kiểm toán năm 2016 (Theo kết quả năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2016 | | |
|-----|---------------------------------|-------------|----------------|--------------------|-------|
| | | | Kế hoạch ĐHĐCĐ | T/H BCTC kiểm toán | TH/KH |
| I | Lợi nhuận trước thuế TCT - CTCP | | | | |
| 1 | Theo báo cáo hợp nhất | Tr.đồng | 560.000 | 768.736 | 137% |
| 2 | Công ty Mẹ | Tr.đồng | 280.000 | 440.892 | 157% |
| II | Doanh thu TCT-CTCP | | | | |
| 1 | Theo báo cáo hợp nhất | Tr.đồng | 8.200.000 | 8.138.788 | 99,2% |
| 2 | Công ty mẹ | Tr.đồng | 3.550.000 | 3.187.484 | 89,8% |

5. Phân phối lợi nhuận năm 2016

- 1-Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ KHCN: **488.892.469.005 đồng.**
Trích quỹ Phát triển khoa học công nghệ 10% lợi nhuận trước thuế: 48.000.000.000 đồng.
- 2-Lợi nhuận công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích quỹ KHCN: **440.892.469.005 đồng.**
- 3-Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN: **363.034.004.476 đồng.**
 - Trích Quỹ khen thưởng + phúc lợi (02 tháng lương): 35.000.000.000 đồng.
 - Trích Quỹ đầu tư phát triển (22,15%): 80.423.078.247 đồng.
- 4-Lợi nhuận sau thuế năm 2016 sau khi trích các quỹ: **247.610.926.229 đồng.**
- 5-Lợi nhuận chưa phân phối năm 2015 chuyển sang năm 2016: **158.039.073.771 đồng.**
- 6-Lợi nhuận lũy kế sau thuế đến thời điểm 31/12/2016 sau khi trích các quỹ: **405.650.000.000 đồng.**
- 7-Chia cổ tức:
 - Vốn điều lệ chia cổ tức: 4.270.000.000.000 đồng.
 - Chia cổ tức 9,5% vốn điều lệ: 405.650.000.000 đồng.

6. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2017 của Công ty Mẹ

6.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:

| Chỉ tiêu | ĐVT | TH năm 2016 | KH năm 2017 | KH 2017/TH 2016 |
|---|------------|------------------|------------------|-----------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | | | | |
| + Tổng công ty -CTCP (hợp nhất) | triệu đồng | 768.736 | 844.000 | 110% |
| + Công ty Mẹ | triệu đồng | 440.892 | 494.000 | 112% |
| 2. Tổng doanh thu | | | | |
| + Tổng công ty -CTCP (hợp nhất) | triệu đồng | 8.138.788 | 8.058.000 | 99% |
| + Công ty Mẹ | triệu đồng | 3.187.484 | 3.482.000 | 109% |
| 3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ | | 1.757.000 | 2.600.000 | 148 |
| + Lĩnh vực kinh doanh nhà | triệu đồng | 580.000 | 900.000 | 155 |
| + Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN | triệu đồng | 859.000 | 899.000 | 105 |
| + Lĩnh vực vật liệu | triệu đồng | 297.000 | 721.000 | 243 |
| + Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo | triệu đồng | 21.000 | 80.000 | 380 |
| 4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP | triệu đồng | 3.070.000 | 4.483.000 | 146 |

6.2. Kế hoạch đầu tư phát triển

6.2.1. Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà:

Chuẩn bị đầu tư và triển khai đầu tư các dự án đầu tư mới trong năm 2017 gồm:

- Nhà ở công nhân tại Yên Phong (9,8 ha);
- Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (39ha, hợp tác đầu tư với Công ty CP Hoàng Thành);
- Nhà ở thu nhập thấp và nhà ở công nhân tại Kim Chung-Đông Anh (hợp tác đầu tư với TCT Handico);
- Nhà ở xã hội tại Khu đô thị Đặng Xá mở rộng (27ha);
- Nhà ở công nhân tại các KCN Phú Hà-Phú Thọ (giai đoạn 14,3ha), KCN Đồng Văn IV-Hà Nam (16,9ha), KCN Hải Yên (10ha)-Quảng Ninh và KCN Đông Mai-Quảng Ninh (9ha); KCN Yên Mỹ - Hưng Yên (80ha);
- Khu nhà ở công nhân tại Bình Xuyên - Vĩnh Phúc (30ha).
- Khu nhà ở thương mại tại Yên Phong (20ha);
- Tổ hợp Thăng Long No1 Giai đoạn 2 – Hà Nội;
- Dự án khu đô thị Đông Anh (150ha).

6.2.2. Lĩnh vực đầu tư hạ tầng KCN và dịch vụ:

- Khởi công dự án KCN mới: KCN Yên Mỹ - Hưng Yên (400 ha);
- Tiếp tục giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải, đầu tư xây dựng nhà xưởng cho thuê, văn phòng điều hành và các hệ thống dịch vụ tại các KCN đang đầu tư là Yên Phong, Yên phong mở rộng, Phong Điền, Tiên Hải, Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai... đáp ứng nhu cầu của khách hàng;
- Triển khai chuẩn bị đầu tư KCN Đồng Văn IV mở rộng (300ha); KCN Thuận Thành-Bắc Ninh (300ha).

6.2.3. Lĩnh vực vật liệu:

- Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng 600 tấn/ngày (GD1) tại KCN Phú Mỹ II – Vũng Tàu: tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 2.600 tỷ đồng; thành lập Công ty Liên doanh để triển khai dự án, với vốn điều lệ là 886 tỷ đồng (Tổng công ty Viglacera-CTCP góp 35% vốn điều lệ; Tổng công ty IDICO: góp 30% vốn điều lệ; Tập đoàn Khải Thịnh (Trung Quốc) góp 35% vốn điều lệ); dự kiến khởi công đầu quý II/2017.

- Tiếp tục triển khai dự án Nhà máy sứ Viglacera Mỹ Xuân, công suất 750 ngàn sản phẩm/năm: Tổng mức đầu tư 486 tỷ đồng; sản phẩm đáp ứng yêu cầu xuất khẩu; Dự kiến tháng 2/2018 hoàn thành.

- Dự án Nhà máy vôi công nghiệp tại Hải Phòng: Thực hiện phân kỳ đầu tư theo giai đoạn; Trong đó, giai đoạn 1 công suất 140 ngàn tấn/năm đáp ứng nhu cầu sản xuất cho lĩnh vực vật liệu trong giai đoạn 2017-2018; với tổng mức đầu tư dự kiến 300 tỷ đồng trên cơ sở thành lập Công ty liên doanh, dự kiến khởi công trong năm 2017.

- Đầu tư tại nước ngoài

+ Lĩnh vực vật liệu: Hợp tác với đối tác Cuba thành lập Công ty Liên doanh tại Cuba thực hiện đầu tư trong lĩnh vực gạch ốp lát, sứ vệ sinh với vốn điều lệ dự kiến 39,860 triệu USD; tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 61,8 triệu USD. Giai đoạn đầu Tổng công ty góp vốn bằng giá trị dịch vụ kỹ thuật (chuyên gia kỹ thuật), các thiết bị, phụ tùng thay thế và tiền mặt để cải tạo và đưa 02 Nhà máy vận hành đạt công suất thiết kế. Sau khi vận hành 02 nhà máy đạt công suất, khai thác có hiệu quả, căn cứ nhu cầu thị trường Cuba và xuất khẩu, sẽ tiếp tục góp vốn điều lệ để đầu tư mới 01 dây chuyền sản xuất sứ vệ sinh, công suất dự kiến 500.000 sản phẩm/năm, 01 dây chuyền sản xuất gạch ốp công suất 3 triệu m²/năm.

+ Lĩnh vực du lịch khách sạn, du lịch: Hợp tác với các đối tác trong nước góp vốn thành lập mới một Công ty cổ phần dự kiến vốn điều lệ khoảng 3 triệu USD để hợp tác với đối tác tại Cuba. Thành lập 1 công ty tại Cuba để triển khai các dự án bất động sản, trước mắt thực hiện đầu tư 02 khách sạn hiện có và các khu đất có điều kiện thuận lợi phát triển du lịch thuộc sở hữu của Tập đoàn ISLAZUL (Cuba); 01 khách sạn hiện có thuộc sở hữu của Tập đoàn GRAN CARIBE (Cuba) được đầu tư mới/nâng cấp; Tiếp tục tìm kiếm các dự án đầu tư khách sạn mới.

+ Lĩnh vực hạ tầng khu công nghiệp: Dự kiến giai đoạn 1 đầu tư 168 ha trong Đặc khu kinh tế Mariel tại Cuba.

6.2.4. Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo:

- Triển khai Dự án NCKH cấp nhà nước “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo dây chuyền thiết bị và công nghệ sản xuất gạch bê tông khí chưng áp công suất 200.000 m³/năm” theo tiến độ kế hoạch cam kết trong năm 2017-2018.

- Đầu tư cho nghiên cứu phát triển đặc biệt đối với Viện nghiên cứu và phát triển Viglacera, đúng với vai trò là cơ quan đầu mối triển khai và quản lý các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất; đồng thời là đơn vị chuyên môn quản lý công nghệ của Tổng công ty (vị trí công nghệ trưởng); Đầu tư Trung tâm thí nghiệm kính low-e.

- Đầu tư cho đào tạo nguồn lực: Tiếp tục triển khai chương trình hợp tác đào tạo với đối tác Proskills (Anh) và Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực 2016-2020 của Tổng công ty; Hợp tác với Gumi (Hàn Quốc) thành lập Trường Cao đẳng quốc tế.

- Tập trung triển khai dự án ERP (đưa công nghệ thông tin ứng dụng trong hệ thống quản trị) đảm bảo mục đích: Chuẩn hóa các quy trình kinh doanh; kiểm soát các bộ phận, phòng ban, các công ty thành viên theo một hệ thống thông tin thống nhất; tăng độ chính xác và kịp thời của các thông tin; kiểm soát rủi ro; tiết kiệm chi phí; tăng hiệu quả SXKD. Đây cũng là một công cụ nhằm marketing hình ảnh của Tổng công ty trong mắt nhà đầu tư và đối tác kinh doanh.

Đồng thời, định hướng các Công ty con triển khai đầu tư các dự án trọng điểm gồm:

- Dự án dây chuyền kính cán siêu trắng công suất 250 tấn/ngày tại Công ty CP Kính Viglacera Đáp Cầu: Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 700 tỷ đồng, sản phẩm của nhà máy phục vụ sản xuất pin năng lượng mặt trời; dự kiến khởi công quý II/2017, hoàn thành đi vào sản xuất quý I/2019.

- Dự án đầu tư cải tạo, thay thế Dây chuyền số 1 – Nhà máy Yên Phong của Công ty CP Viglacera Hà Nội, sản xuất gạch bán sứ in kỹ thuật số, công suất 2,3 triệu m²/năm; hoàn thành và đưa vào vận hành quý IV/2017.

- Dự án mua lại và đầu tư bổ sung Nhà máy gạch ốp lát Mỹ Đức có công suất 2,4 triệu m²/năm (gồm 02 dây chuyền) của Công ty CP Viglacera Tiên Sơn với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 200 tỷ đồng, sản xuất sản phẩm gạch granite in kỹ thuật số. Dự kiến tháng 7/2017 đưa vào sản xuất.

- Dự án đầu tư Nhà máy chế biến nguyên liệu của Công ty CP sứ Viglacera Thanh trì: đáp ứng nhu cầu dự trữ và cung cấp nguyên liệu đảm bảo chất lượng cho các đơn vị sản xuất sứ.

- Tiếp tục triển khai khảo sát, đánh giá, lập dự án đầu tư mới nhà máy gạch ốp Phú Hà giai đoạn 1 công suất 6 triệu m²/năm tại KCN Phú Hà của Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long.

- Dự án Khu du lịch sinh thái Vân Hải tại Công ty CP Vân Hải Viglacera: Triển khai dự án trên cơ sở hợp tác với các đối tác có kinh nghiệm trong triển khai đầu tư, quản lý và vận hành các dự án trong lĩnh vực du lịch, khách sạn; góp vốn thành lập một Công ty cổ phần để thực hiện.

- Triển khai đầu tư mới 01 dây chuyền sản xuất 100% ngói, công nghệ châu Âu công suất 30 triệu viên/năm tại Hoành Bồ (Công ty CP Viglacera Hạ Long), tổng mức đầu tư dự kiến 330 tỷ đồng và nhân rộng tới các đơn vị trong Ban Gạch ngói trên cơ sở đánh giá hiệu quả đầu tư dự án Nhà máy 100% Ngói Hoành Bồ (GD 2) sau khi đưa vào vận hành.

7. Thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch năm 2017:

7.1. Thù lao thực hiện năm 2016

Mức tiền lương bình quân thực hiện cả năm 2016:

- **Hội đồng quản trị là 56,5 triệu đồng/người/tháng;**

- **Ban Kiểm soát là 30,7 triệu đồng/người/tháng.**

Trong đó:

a/ Mức tiền lương bình quân thực hiện 9 tháng đầu năm 2016:

- Hội đồng quản trị là 52,2 triệu đồng/người/tháng;
- Ban Kiểm soát là 28,4 triệu đồng/người/tháng.

b/ Mức tiền lương bình quân thực hiện 3 tháng cuối năm 2016:

- Hội đồng quản trị là 69,3 triệu đồng/người/tháng;
- Ban Kiểm soát là 37,7 triệu đồng/người/tháng.

7.2. Tiền thưởng của người quản lý: Năm 2016 Công ty mẹ- Tổng công ty đạt mức lợi nhuận 440 tỷ đồng/KH 280 tỷ ĐHCĐ giao (đạt 157%). Vì vậy người quản lý công ty dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách, cụ thể là:

- Hội đồng quản trị: $56,5 \text{ tr} \times 1,5 = 84,75$ triệu đồng/người.
- Ban kiểm soát: $30,7 \text{ tr} \times 1,5 = 46,05$ triệu đồng/người.

7.3. Kế hoạch năm 2017

Mức tiền lương kế hoạch bình quân của viên chức quản lý năm 2017 dự kiến thực hiện theo Nghị quyết số 91/TCT-HĐQT ngày 10/11/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty, cụ thể:

- Hội đồng quản trị là 90 triệu đồng/người/tháng;
- Ban Kiểm soát là 47 triệu đồng/người/tháng.
- Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2017 vượt kế hoạch, có thể được thưởng tối đa 1,5 tháng lương thực hiện.

8. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:

Khi lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Khoa học công nghệ tối đa 10% lợi nhuận trước thuế và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2017 dự kiến là 9%/Vốn điều lệ.

9. Công tác đổi mới doanh nghiệp:

Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu đã được Bộ xây dựng phê duyệt theo quyết định 609/QĐ-BXD ngày 24/09/2013 và Văn bản số 733/BXD-QLDN ngày 25/04/2016 của Bộ xây dựng đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.

9.1. Công ty Mẹ:

- Triển khai việc thực hiện nâng vốn điều lệ từ 3.070 tỷ đồng lên 4.270 tỷ đồng (Đã lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, tỷ lệ đồng ý phương án tăng vốn là 82,53%).

- Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên và Người đại diện phần vốn nhà nước của Tổng công ty tại các đơn vị (ESOP 2017) với số lượng cổ phiếu tối đa là 5% vốn điều lệ tại thời điểm phát hành, giá phát hành một cổ phiếu là giá trị sổ sách cổ phiếu trên Báo cáo tài chính của Công ty mẹ quý gần nhất tại thời điểm phát hành.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt phương án và các thủ tục liên quan đến đợt phát hành.

9.2. Các công ty con, công ty liên kết:

a. Tăng vốn điều lệ của các công ty con:

1- Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long:

- 1.1- Vốn điều lệ hiện tại: 160 tỷ đồng (16.000.000 cổ phần)
- 1.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 50,48%
- 1.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 9.000.000 cổ phần
 - Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- 1.4- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- 1.5- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- 1.6- Mục đích sử dụng vốn: Tái cơ cấu vốn đã đầu tư
- 1.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 250 tỷ đồng (25.000.000 cổ phần)
- 1.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 50,48%

2- Công ty cổ phần Viglacera Tiên Sơn:

- 2.1- Vốn điều lệ hiện tại: 150 tỷ đồng (15.000.000 cổ phần)
- 2.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 51%
- 2.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 4.500.000 cổ phần
 - Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- 2.4- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- 2.5- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- 2.6- Mục đích sử dụng vốn: Đầu tư Nhà máy Granit Mỹ Đức và đầu tư tại Nhà máy Viglacera Thái Bình.
- 2.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 195 tỷ đồng (19.500.000 cổ phần)
- 2.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 51%

3- Công ty cổ phần Việt Trì Viglacera:

- 3.1- Vốn điều lệ hiện tại: 6 tỷ đồng (600.000 cổ phần)
- 3.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 97,46%
- 3.3- Số lượng cổ phần phát hành: 2.400.000 cổ phần
 - Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- 3.4- Hình thức phát hành:
 - Phát hành cho cổ đông hiện hữu 1.900.000 cổ phần, (Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần)
 - Phát hành cho cán bộ chủ chốt công ty: 500.000 cổ phần (Giá phát hành : giá trị cổ phiếu phát hành là giá trị sổ sách trên báo cáo tài chính quý gần nhất của công ty).
- 3.5- Mục đích sử dụng vốn: Tái cơ cấu vốn đã đầu tư
- 3.6- Vốn điều lệ sau phát hành: 30 tỷ đồng
- 3.7- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 81,1%

4- Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì:

- 4.1- Vốn điều lệ hiện tại: 15 tỷ đồng (1.500.000 cổ phần)

- 4.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 62,96%
- 4.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 4.500.000 cổ phần
- Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- 4.4- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- 4.5- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- 4.6- Mục đích sử dụng vốn: Đầu tư Nhà máy chế biến nguyên liệu.
- 4.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 60 tỷ đồng (6.000.000 cổ phần)
- 4.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 62,96%

5- Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội

- 5.1- Vốn điều lệ hiện tại: 28 tỷ đồng (2.800.000 cổ phần)
- 5.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 51%
- 5.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 2.800.000 cổ phần
- Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- 5.4- Hình thức phát hành: Lựa chọn hình thức phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- 5.5- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- 5.6- Mục đích sử dụng vốn: Cải tạo Dây chuyền 1 Nhà máy Gạch ốp lát Yên Phong
- 5.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 56 tỷ đồng (5.600.000 cổ phần)
- 5.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 51%

6- Công ty Cổ phần Kính Viglacera Đáp Cầu

- 6.1- Vốn điều lệ hiện tại: 80 tỷ đồng (8.000.000 cổ phần)
- 6.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 51%
- 6.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 22.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- 6.4- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho Tổng công ty Viglacera-CTCP và một số nhà đầu tư khác.
- 6.5- Giá khởi điểm phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- 6.6- Mục đích sử dụng vốn: Đầu tư dây chuyền kính cán siêu trắng 250 tấn/ngày trên cơ sở thành lập một pháp nhân mới (Công ty Cổ phần Kính Viglacera Đáp Cầu nắm giữ chi phối) để triển khai dự án.
- 6.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 300 tỷ đồng (30.000.000 cổ phần)
- 6.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: Tổng công ty Viglacera-CTCP nắm giữ trên 51%.

7- Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải

- 7.1- Vốn điều lệ hiện tại: 15 tỷ đồng (1.500.000 cổ phần)

7.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 60%

7.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 15.000.000 cổ phần.

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.

7.4- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần

7.5- Mục đích sử dụng vốn: Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình Khu du lịch sinh thái Vân Hải.

7.6- Vốn điều lệ sau phát hành: 165 tỷ đồng (16.500.000 cổ phần)

7.7- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: Tổng công ty Viglacera-CTCP nắm giữ 60%.

b. Thoái vốn và giảm tỷ lệ vốn tại công ty liên kết:

1- Công ty cổ phần Xây dựng và Cơ khí Viglacera

1.1- Vốn điều lệ hiện tại: 6.771,4 triệu đồng (677.140 cổ phần)

1.2- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

1.3- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 26 %

1.4- Số lượng cổ phần thoái vốn 176.056 cổ phần (tương ứng 26% vốn điều lệ)

1.5- Hình thức thoái vốn: Bán đấu giá công khai theo quy định hiện hành của nhà nước.

1.6- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau thoái vốn : 0 %

2- Công ty cổ phần VISAHO:

Giảm vốn Tổng công ty trên cơ sở cơ cấu lại vốn của Công ty: Công ty tăng vốn điều lệ, Tổng công ty không tham gia góp vốn, sau tăng vốn tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty giảm xuống từ 36% vốn điều lệ còn 15% vốn điều lệ

10. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 2.645 tỷ đồng lên 3.070 tỷ đồng

- Chứng khoán chào bán: Cổ phiếu Tổng công ty Viglacera - CTCP

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Số lượng chứng khoán chào bán: 42.500.000 cổ phiếu

Trong đó:

+ Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 12.500.000 cổ phiếu

+ Chào bán ra công chúng theo hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội: 30.000.000 cổ phiếu

- Tổng số lượng vốn huy động (tính theo mệnh giá): 425.000.000.000 đồng

- Tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu: 563.960.840.000 đồng

- Tổng chi phí phát hành: 582.330.000 đồng

- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 563.378.510.000 đồng

- Ngày bắt đầu chào bán: 28/06/2016

- Ngày kết thúc chào bán: 22/08/2016

Báo cáo tình hình sử dụng vốn đến ngày 31/03/2017:

| TT | Mục đích sử dụng vốn | Số tiền theo phương án thay đổi (đồng) | Số tiền đã sử dụng đến ngày 31/03/2017 (đồng) | Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành (đồng) |
|-----|---|--|---|--|
| 1 | Vốn lưu động Dự án kính Low e - Bình Dương | 82.250.000.000 | 82.250.000.000 | 0 |
| 2 | Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Phú Hà giai đoạn 1 | 242.750.000.000 | 123.426.790.807 | 119.323.209.193 |
| 3 | Bổ sung vốn lưu động cho Tổng công ty | 27.698.037.645 | 27.698.037.645 | 0 |
| 4 | Thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Đồng Văn IV giai đoạn 1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam | 144.551.962.355 | 144.493.780.481 | 58.181.874 |
| 5 | Bổ sung vốn đầu tư cho các Dự án đang triển khai của Tổng công ty Trong đó: | 66.128.510.000 | 24.482.739.380 | 41.645.770.620 |
| 5.1 | Bổ sung vốn để Đầu tư xây dựng Dây chuyền sản xuất kính tiết kiệm năng lượng công suất 2,3 triệu m ² /năm tại Khu sản xuất Tân Đông Hiệp, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương | 21.514.661.300 | 3.573.681.880 | 17.940.979.420 |
| 5.2 | Thực hiện Đầu tư xây dựng Nhà máy Sứ Viglacera Mỹ Xuân tại KCN Mỹ Xuân A, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu | 22.626.000.000 | 140.000.000 | 22.486.000.000 |
| 5.3 | Thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Phong I mở rộng, tỉnh Bắc Ninh | 21.987.848.700 | 20.769.057.500 | 1.218.791.200 |
| | Tổng cộng | 563.378.510.000 | 402.351.348.313 | 161.027.161.687 |

Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC đã xác nhận Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đến ngày 31/12/2016, đến ngày 15/02/2017, đến ngày 31/3/2017 của đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 34/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22/06/2016 được lập trên đây là đúng theo phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 104/TCT-HĐQT ngày 22/12/2016 và đúng với thực tế Tổng công ty Viglacera - CTCP đã thực hiện

11. Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017: Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC.

12. Sửa đổi điều lệ phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014.

Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp 2014 và các quy định của pháp luật hiện hành

**TM. Hội đồng quản trị
Chủ tịch**

Luyện Công Minh